TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC - 4 QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 127/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 07 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - QUẢNG TRỊ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Việt và ông Phan Đức Thịnh.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 251/2026/TLST-HNGĐ, ngày 05/8/2026,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hồ Văn N, sinh năm 1995;

Số căn cước công dân: 044095012888, cấp ngày 05/6/2024;

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tố N1, sinh năm 1995;

Số căn cước công dân: 044195007006, cấp ngày 12/8/2021;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Văn N và chị Nguyễn Thị Tố N.

- *Về nuôi con chung:* Anh Hồ Văn N và chị Nguyễn Thị Tố N1 thống nhất vợ chồng có hai con chung Hồ Nguyễn Thiên B, sinh ngày 02/8/2015 và Hồ Nguyễn Thiên H, sinh 24/9/2019; hiện các con đang ở với chị N1. Vợ chồng thoả thuận giao hai con Hồ Nguyễn Thiên B và Hồ Nguyễn Thiên H cho chị N1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng/hai con, kể

từ tháng 9/2026 đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh Hồ Văn N và chị Nguyễn Thị Tố N1 thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Hồ Văn N và chị Nguyễn Thị Tố N1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, anh Nam phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Anh N thoả thuận chịu thay án phí ly hôn cho chị N1. Số tiền án phí anh N phải nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000403 ngày 05/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Anh N phải nộp tiếp 300.000 đồng.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THDDS khu vực 4;
- UBND xã Lệ Thuỷ, Quảng Trị;
- Công an xã Lệ Thuỷ, Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

-